

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 187/2020/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Huỳnh Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn D, xã Xuân B, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Chị Đoàn Thị Q, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn T, xã Xuân B, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Đ và chị Đoàn Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 03 con chung tên Huỳnh A – sinh ngày 11/02/2015. Giao chị Đoàn Thị Q trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Huỳnh A. Anh Huỳnh Đ cấp dưỡng nuôi con chung 750.000đ/tháng/cháu (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) kể từ ngày 05/12/2020 cho đến khi phát sinh một trong các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Anh Huỳnh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa giải quyết.
- Về án phí: Anh Huỳnh Đ tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0005027 ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh PY;
- VKSND TX. S;
- Chi cục THADS TX. S;
- UBND xã Xuân B;
- Ấn văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Ngọc Tiên